

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1188 /UBND-TC
V/v miễn, giảm giá nước sinh
hoạt do ảnh hưởng của
Covid-19

Tuyên Quang, ngày 24 tháng 4 năm 2020

Kính gửi:

- Các sở: Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Xây dựng;
- Công ty cổ phần cấp thoát nước Tuyên Quang;
- Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Luật Giá số ngày 20/6/2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Giá;

Thực hiện Văn bản số 2725/VPCP – KTTH ngày 08/4/2020 của Văn phòng Chính phủ về việc điều chỉnh giảm giá nước sạch sinh hoạt, giá dịch vụ, phí, lệ phí;

Sau khi xem xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 104/TTr-STC ngày 15/4/2020 về việc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định việc điều chỉnh giảm giá nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang trong thời gian diễn ra dịch bệnh Covid-19.

Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

Đồng ý miễn, giảm giá nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang như đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 104/TTr-STC ngày 15/4/2020. Cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng

a) Các hộ dân cư:

- Hộ nghèo.
- Hộ cận nghèo.

b) Các cơ sở được dùng làm nơi cách ly tập trung, chốt kiểm tra y tế.

c) Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ.

2. Thời gian áp dụng: 03 tháng: tháng 4, tháng 5, tháng 6 năm 2020

3. Chế độ miễn, giảm

3.1 Công ty cổ phần cấp thoát nước Tuyên Quang

a) Đối với Quyết định 84/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 của ủy ban nhân dân tỉnh

- Miễn thu tiền nước tối đa 10m³ đối với các đối tượng là hộ nghèo, hộ cận nghèo;

- Miễn 100% tiền nước đối với các cơ sở được dùng làm nơi cách ly tập trung, chốt kiểm tra y tế;

- Giảm giá 3.000 đồng/1m³ đối với các cơ sở kinh doanh, dịch vụ.

b) Đối với Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh :

- Giảm 10% giá nước sạch/1m³ đối với các đối tượng là hộ nghèo, hộ cận nghèo và các cơ sở kinh doanh, dịch vụ;

- Miễn 100% tiền nước đối với các cơ sở được dùng làm nơi cách ly tập trung, chốt kiểm tra y tế;

c) Nguồn kinh phí thực hiện

Công ty cổ phần cấp thoát nước Tuyên Quang căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh tự cân đối kinh phí để bù đắp chi phí phát sinh do thực hiện miễn, giảm giá nước sạch theo quy định tại Văn bản này.

3.2. Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn

a) Đối với Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 20/3/2018 và Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 01/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Giảm 10% giá nước sạch/1m³ đối với các đối tượng là hộ nghèo, hộ cận nghèo và các cơ sở kinh doanh, dịch vụ;

- Miễn 100% tiền nước đối với các cơ sở được dùng làm nơi cách ly tập trung, chốt kiểm tra y tế;

b) Nguồn kinh phí thực hiện

Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn - Sở Nông nghiệp và PTNT: Lập dự toán kinh phí đề nghị hỗ trợ cấp bù giá nước do thực hiện miễn, giảm theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản này gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh xem xét cấp bù.

3.3. Các đơn vị cung ứng nước sạch khác trên địa bàn tỉnh

Các đơn vị cung ứng nước sạch khác trên địa bàn tỉnh chủ động xem xét, quyết định mức miễn giảm và đối tượng miễn giảm đảm bảo kế hoạch sản xuất, kinh doanh; tự cân đối kinh phí bù đắp chi phí phát sinh theo quy định.

Giao Ủy ban nhân dân huyện, thành phố làm việc với các đơn vị cung ứng nước sạch khác trên địa bàn tỉnh để thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản này; tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

4. Các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị cung ứng nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản này đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc vượt quá thẩm quyền, yêu cầu các cơ quan, đơn vị báo cáo, đề xuất giải pháp để Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh; (Báo cáo)
- CT UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Như kính gửi: Thực hiện;
- Lưu VT (Huy TC.20)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang
29-04-2020 10:05:25 +07:00

Nguyễn Thế Giang